TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KẾ SÁCH
TỈNH SÓC TRĂNG
&&&

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 67/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 26/8/2022.
"V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG

* Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Thạch Viết Tâm.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Ông Trần Hoàng Bảy.

2/. Bà Nguyễn Thị Tú Trinh.

* Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Cúc, Thư ký Tòa án nhândân huyện Kế Sách.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Mỹ Tiên, Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 183/2022/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 5 năm 2022về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 234/2022/QĐXXST – HNGĐ, ngày 8 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Tạ Ngọc H, sinh năm 1995.

HKTT: Ấp A, xã Ba T, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Chỗ ở hiện nay: ấp Thạnh Lợi B, xã Tân Long, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

- *Bị đơn*: Nguyễn Hữu P, sinh năm 1990.

HKTT: Ấp A, xã Ba T, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 20/5/2022,nguyên đơn chị Tạ Ngọc H trình bày: Năm 2016 chị và anh Nguyễn Hữu P được cha mẹ hai bên tổ chức lễ cưới. Đến ngày 17/07/2017 anh chị đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Ba Trinh cấp giấy

chứng nhận kết hôn số 87. Qua thời gian chung sống vợ chồng có 01 đứa con chung tên Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 14/09/2017, hiện nay đang sống chung với chị. Tuy đã có con nhưng vợ chồng sống không hợp, thường xuyên cải nhau về những việc trong cuộc sống hàng ngày, thậm chí anh P đã nhiều lần đuổi chị đi khỏi nhà, từ đó đời sống vợ chồng không hạnh phúc nên đến tháng 3/2022 chị cùng con về nhà cha, mẹ ruột ở cho đến nay. Nay chị yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Kế Sách giải quyết cho chị được ly hôn với anh P; chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh P cấp dưỡng; về tài sản chung, nợ chung thì vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Nguyễn Hữu P trình bày: Anh thống nhất với lời trình bày của chị H về hôn nhân và con chung. Anh đồng ý ly hôn với chị H; về tài sản chung và nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; về con chung: anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi, không yêu cầu chị H cấp dưỡng.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Thẩm phán tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của pháp luật, việc xác định tư cách tham gia tố tụng của đương sự và quan hệ pháp luật đang tranh chấp là chính xác, tại phiên tòa Hội đồng xét xử đúng thành phần, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận chochị H và anh Pđược ly hôn, giao con chung cho chị Hnuôi, anh Pkhông cấp dưỡng, về tài sản chung và nợ chung không đặt ra xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

[2]Vào năm 2016, chị Tạ Ngọc H và anh Nguyễn Hữu P tổ chức lễ cưới, sau đó anh chị đi đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Ba Trinh, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày17/7/2017. Vì vậy, hôn nhân của anh chị được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Chị H cho rằng sau một thời gian chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, anh chị hay cải nhau nên chị đem con về nhà cha mẹ ruột ở từ tháng 3/2022 cho đến nay. Chị yêu cầu được ly hôn với anh P. Anh P thống nhất với lời trình bày của chị H, anh đồng ý ly hôn với chị H.Thấy rằng:Hôn nhângiữa chị H và anh Pđã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được,anh chị đã không còn chung sống với nhau một thời gian nhưng anh chị không có biện pháp hàn gắn tình cảm, không còn quan tâm, chăm sóc nhau, anh chị đồng ý ly hôn.Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chịH và anh P.

[3]Về con chung: Chị H và anh Pcó một người con chung là cháu Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 14/09/2017, hiện nay cháu đang sống chung với chị H. Chị H và anh P

cùng có yêu cầu xin nuôi con chung, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng. Thấy rằng: Việc chị H và anh P có nguyện vọng được nuôi con chung là yêu cầu chính đáng, được pháp luật ghi nhận. Hiện nay anh chị đều có việc làm và thu nhập, có khả năng nuôi con. Theo các đương sự xác nhận thì cháu Hân đã sống với chị H từ tháng 3/2022 cho đến nay, sức khỏe, tinh thần phát triển bình thường, cháu Hân còn nhỏ nên cần được sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ hơn và để đảm bảo cho cháu Hân ổn định tâm lý, môi trường sống,Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, tiếp tục giao cháu Hâncho chị Htrực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Pkhông phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do chị Hkhông yêu cầu.

[5] Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anhP, không ai được quyền ngăn cản.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H và anh Pkhông yêu cầu giải quyếtnên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Chị H và anh Pmỗi người phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 75.000 đồng theo hướng dẫn tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Như đã nhận định nêu trên, đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 266, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 39 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 củaLuật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Tạ Ngọc H.

1/. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tạ Ngọc H và anh Nguyễn Hữu P.

2/. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 14/09/2017 cho chị Tạ Ngọc H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

3/. Về cấp dưỡng nuôi con: AnhNguyễn Hữu Pkhông phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

4/. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Nguyễn Hữu P, không ai được quyền ngăn cản.

5/. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Tạ Ngọc H và anh Nguyễn Hữu P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

6/. Về án phí: Chị Tạ Ngọc H và anh Nguyễn Hữu Pmỗi người phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 75.000 đồng. Chị H được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số 0003849 ngày 27/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng. Chị H được nhận lại tiền tạm ứng án phí 225.000 đồng.

7/. Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

8/. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thạch Viết Tâm